

Phụ lục II
NGẠCH CÔNG CHỨC CAO NHẤT VÀ CƠ CẤU NGẠCH CÔNG CHỨC
*(kèm theo Quyết định số /QĐ-CHK ngày /12/2025 của Cục trưởng Cục
Hàng không Việt Nam)*

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Ngạch công chức cao nhất trong nhóm vị trí việc làm (VTVL)		Cơ cấu ngạch công chức ¹		
		VTVL nghiệp vụ chuyên ngành	VTVL chuyên môn dùng chung	Chuyên viên cao cấp	Chuyên viên chính	Chuyên viên và tương đương trở xuống
1	2	3	4	6	7	8
1	Lãnh đạo Cục	CVCC	CVCC	-	-	-
2	Văn phòng		CVC	-	Tối đa 40%	tỷ lệ % còn lại
3	Phòng Tổ chức cán bộ		CVCC	Tối đa 40%	Tối đa 40%	tỷ lệ % còn lại
4	Thanh tra Hàng không Việt Nam	CVCC	CVCC	Tối đa 40%	Tối đa 40%	tỷ lệ % còn lại
5	Pháp Pháp chế - Hợp tác quốc tế	CVCC	CVCC	Tối đa 40%	Tối đa 40%	tỷ lệ % còn lại
6	Phòng Kế hoạch - Tài chính	CVCC	CVCC	Tối đa 40%	Tối đa 40%	tỷ lệ % còn lại
7	Phòng Tiêu chuẩn an toàn bay	CVCC		Tối đa 40%	Tối đa 40%	tỷ lệ % còn lại
8	Phòng Quản lý hoạt động bay	CVCC		Tối đa 40%	Tối đa 40%	tỷ lệ % còn lại
9	Phòng Vận tải hàng không	CVCC		Tối đa 40%	Tối đa 40%	tỷ lệ % còn lại
10	Phòng Quản lý cảng hàng không, sân bay	CVCC		Tối đa 40%	Tối đa 40%	tỷ lệ % còn lại
11	Phòng Khoa học công nghệ và môi trường	CVCC		Tối đa 40%	Tối đa 40%	tỷ lệ % còn lại

¹ Cơ cấu ngạch công chức không tính công chức đảm nhiệm các vị trí lãnh đạo, quản lý; tỷ lệ % giữa số công chức được xếp ngạch tương ứng so với tổng số biên chế được giao hàng năm của cơ quan, đơn vị; đối với những đơn vị không đủ số lượng CVC thì bổ sung tỷ lệ này cho cơ cấu CV, CS, NV.

Theo Quyết định 1473/QĐ-BGTVT ngày 29/11/2024 của Bộ Giao thông vận tải về việc điều chỉnh cơ cấu ngạch công chức của các Vụ, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ, các Cục và các tổ chức đặc thù thuộc Bộ Giao thông vận tải.